

Số: 164/QĐ-MNHS

Giao Thủy, ngày 28 tháng 08 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai dự toán giao NSNN năm 2025 sau sát nhập

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MN HOÀNH SƠN

Căn cứ nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT - BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào quyết định giao dự toán ngân sách số 237/QĐ-UBND ngày 20 tháng 08 năm 2025 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025, kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách;

Theo đề nghị của bộ phận kế toán;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu ngân sách nhà nước được giao năm 2025 và kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025, kế hoạch đầu tư công năm 2025 ngân sách nhà nước của trường mầm non Hoàn Sơn (Kèm theo biểu mẫu số 02).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3: Bộ phận kế toán và các bộ phận có liên quan của trường Mầm non Hoàn Sơn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT.



Phạm Thị Nhung

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 164/QĐ-MNHS ngày 28/08/2025 của trường mầm non Hoàn Sơn)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	2.818.039.700
I	Nguồn ngân sách trong nước	2.818.039.700
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	2.818.039.700
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	2.481.821.700
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	87.340.000
	Kinh phí chế độ khen thưởng theo nghị định 73/2024	248.878.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	